TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 812/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 24 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57 và 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 399/2023/TLST–HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Trịnh Hoàng P, sinh năm 1996
Địa chỉ: 5 Đường T, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.
Và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1998
Địa chỉ: H, khu phố B, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các đương sự kết hôn hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 34 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận A cấp ngày 29/3/2021), việc các bên yêu cầu Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Việc các bên xác định không có con chung, không có tài sản chung và không có nghĩa vụ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết là có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 7 năm 2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Hoàng P và bà Nguyễn Thị Kim H thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 34 do UBND phường T, Quận A cấp ngày 29/3/2021 không còn hiệu lực.

- Về con chung: Ông Trịnh Hoàng P và bà Nguyễn Thị Kim H xác định không có.

- Về tài sản chung: Ông Trịnh Hoàng P và bà Nguyễn Thị Kim H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Trịnh Hoàng P và bà Nguyễn Thị Kim H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Trịnh Hoàng P và bà Nguyễn Thị Kim H mỗi người nộp là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số AA/2022/0005791 ngày 19 tháng 4 năm 2023. Ông P và bà H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo